

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 30/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Phạm Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hồ Anh Tuấn, bà Hoàng Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên toà: bà Tăng Thị Thủy - Thư ký toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Quang Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Hà Quang T; tên gọi khác: không; sinh ngày 14/12/1997, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 103, khu 10 A, phường C, thành phố C1, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quang T1; con bà Tô Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị giữ người trong T hợp khẩn cấp ngày 30/5/2024; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Hoàng Thành Đ; tên gọi khác: không; sinh ngày 15/11/1993, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 43, khu 4B1, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc K; con bà Nguyễn Thị P; vợ Trần Thị Vân A1, có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/5/2024; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty TNHH xuất nhập khẩu HQ; địa chỉ: số 44, tổ 6, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo pháp luật ông Hoàng Xuân A - chức vụ: giám đốc. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Bùi Thị L- sinh năm 1996; địa chỉ: thôn Bãi 4, xã Tiên An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. (vắng mặt).

- Người làm chứng: anh Nguyễn Tuấn A2; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Quang T và Hoàng Thành Đ có quen biết từ trước. Khoảng 19 giờ ngày 29/5/2024, Đ cùng bạn là anh Nguyễn Tuấn Anh (sinh năm 1981, nơi thường trú: tổ 7, khu 2A, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: tổ 46, khu 5, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long) và chị Bùi Thị Lan (sinh năm 1996, trú tại: thôn Bãi 4, xã Tiên An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) đến uống bia ở quán Vườn bia 58, thuộc xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong, Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 14C-134.69 chở anh Tuấn Anh và chị Lan đi về. Chị Lan ngồi ở ghế phụ phía trước, còn anh Tuấn Anh ngồi ở ghế phía sau xe và đều ngủ do bị say bia (trước khi lên xe Đ có cầm 01 chiếc điện thoại di động Iphone của chị Lan). Trên đường về, do thấy anh Tuấn Anh và chị Lan đã ngủ say, Đ lấy ra 01 viên ma túy thuốc lắc sử dụng bằng cách nuốt trực tiếp vào cơ thể, rồi lấy 01 điều thuốc có chứa ma túy cần sa mà Đ đã chuẩn bị từ trước và châm lửa hút. Tiếp đó, Đ dùng điện thoại di động Nokia của Đ gọi điện thoại cho T hỏi mua 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 chỉ ma túy Ketamine để sử dụng, T bảo Đ đợi T sẽ gọi lại sau. Vài phút sau, T sử dụng điện thoại di động Iphone của T nhắn tin cho Đ với nội dung “3tr a oi”, đề thông báo cho Đ biết số ma túy Đ cần mua giá 3.000.000 đồng, thì Đ gọi điện thoại lại bảo T gửi số tài khoản ngân hàng để Đ chuyển tiền mua ma túy. T nhắn tin gửi cho Đ tài khoản ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) số 0141000854997 của T, thì Đ dùng điện thoại di động Iphone của chị Lan vào ứng dụng ngân hàng Vietcombank chuyển 3.000.000 đồng từ tài khoản của chị Lan đến tài khoản ngân hàng Vietinbank của T. Một lúc sau, T gọi điện thoại bảo Đ đến lấy ma túy do T ở ở khu vực cột điện đầu ngõ vào nhà T, thuộc khu 10A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô đến gần điểm hẹn T, rồi một mình đi đến khu vực cột điện lấy được 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon chứa 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine. Lấy được ma túy, Đ quay lại xe ô tô chở chị Lan và anh Tuấn Anh về huyện Vân Đồn để tìm quán ăn đêm.

Hồi 23 giờ ngày cùng ngày, khi Đ điều khiển xe ô tô BKS 14C-134.69 chở anh Tuấn Anh và chị Lan đi về đến khu vực thôn Đông Tiến, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang, thu giữ trên người Đ 01 bao thuốc lá màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon chứa 02 viên nén màu xám và 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng. Thu giữ bên trong cốp ở vị trí giữa 02 ghế đầu xe ô tô BKS 14C-134.69: 01 túi nilon chứa thực vật khô; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh, bên trong có 02 điều thuốc chứa thực vật khô; 02 chén sứ bằm dính vật chất; 01 cân tiểu ly; 01 chiếc kéo. Ngoài ra: Thu giữ của Đ 01 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại di động Iphone và 01 xe ô tô BKS 14C-134.69.

Tại bản kết luận giám định số 791/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ 02 viên nén màu xám, không rõ hình dạng kích thước, không rõ logo in trên mặt mỗi viên nén (ký hiệu M1) trong 01 túi nilon hàn kín là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng: 1,118 gam.

+ Chất bột màu trắng (ký hiệu M2) trong 01 túi nilon kích thước (4x7)cm là ma túy; Loại: Ketamine; Khối lượng: 0,609 gam.

+ Thực vật khô (ký hiệu M3) trong 01 túi nilon kích thước (7x11,5)cm là ma túy; Loại: Cần sa; Khối lượng: 0,888 gam.

+ Tìm thấy chất ma túy Delta9-tetrahydrocannabinol trong vụn thực vật khô (ký hiệu M4, M5) trong 02 điều thuốc; Khối lượng M4: 0,217 gam; M5: 0,17 gam.

+ Tìm thấy chất ma túy Delta9-tetrahydrocannabinol dính trong 01 chén sứ màu xanh, 01 chén sứ màu trắng gửi giám định; Khối lượng: dạng vết không xác định được. Delta9-tetrahydrocannabinol là một trong các hoạt chất chính có trong Cần sa.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 30/5/2024 của Trung tâm y tế huyện Vân Đồn - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, xác định: Mẫu nước tiểu thu giữ của Hoàng Thành Đ và Nguyễn Tuấn Anh dương tính với Amphetamin, Methamphetamin định tính, MariJuana (định tính cần sa); Bùi Thị Lan dương tính với Amphetamin, Methamphetamin định tính.

Quá trình điều tra, Hà Quang T và Hoàng Thành Đ khai nhận hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, T khai thêm: Nguồn gốc số ma túy bán cho Đ do T nhờ một người bạn tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua hộ với giá 3.000.000 đồng. Do Hùng yêu cầu đưa tiền mặt để đi mua ma túy nhưng T chỉ có 500.000 đồng, nên T đã nhờ một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) đưa cho T 2.500.000 đồng tiền mặt, còn T quét mã ngân hàng để chuyển 2.500.000 đồng qua tài khoản ngân hàng cho người phụ nữ đó. Sau khi mua được ma túy, T cho ma túy vào 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ rồi để ở chân cột điện khu vực đầu ngõ vào nhà T và gọi điện bảo Đ đến lấy.

Hoàng Thành Đ khai thêm: Số ma túy cần sa, thuốc lắc Đ đã sử dụng và số ma túy cần sa bị thu giữ trên xe ô tô BKS 14C-134.69 là của Đ do được một người anh mới quen trên thành phố Hà Nội cho, nhưng không nhớ tên và không biết lai lịch, địa chỉ của người đó. Đ dùng cân tiểu ly để cân chia ma túy cần sa, chiếc kéo để cắt ma túy cần sa cho vào chén sứ, rồi bỏ vào điều thuốc để sử dụng. Mục đích Đ mua số ma túy Ketamine và thuốc lắc của T là để sử dụng cho bản thân Đ, ngoài ra không có mục đích gì khác. Khi Đ sử dụng ma túy trên xe ô tô và đi mua ma túy của T thì anh Tuấn Anh và chị Lan say, ngủ trên xe nên không biết gì. Đ chưa bao giờ sử dụng ma túy cùng anh Tuấn Anh và chị Lan, không biết anh Tuấn Anh và chị Lan có sử dụng ma túy hay không.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Lan và người làm chứng anh Nguyễn Tuấn Anh tuy vắng mặt tại phiên Tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với bị cáo Đ về việc: Tối ngày 29/5/2024, sau khi lên xe ô tô BKS 14C-134.69 thì anh Tuấn Anh và chị Lan đều say và ngủ. Anh Tuấn Anh và chị Lan không biết, không tham gia cùng việc Đ sử dụng ma túy trên xe ô tô và mua ma túy.

Ngoài ra, chị Lan khai thêm: Trước đó vài ngày, chị Lan đi chơi ở một quán bar trên thành phố Hà Nội và được một người bạn mới quen (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho sử dụng ma túy thuốc lắc. Chị Lan không biết Đ sử dụng điện thoại của chị Lan chuyển tiền từ khi nào. Do chị Lan và Đ có quan hệ tình cảm nên chị Lan có cho Đ biết mật khẩu điện thoại, tài khoản ngân hàng. Thỉnh thoảng Đ sử dụng tài khoản ngân hàng của chị Lan để chuyển tiền và chị Lan không có ý kiến gì và không yêu cầu Đ phải có trách nhiệm trả lại cho chị số tiền 3.000.000đ mà Đ đã chuyển khoản cho T.

Anh Tuấn Anh khai thêm: Trước đó vài ngày, anh Tuấn Anh đi chơi cùng một số người bạn mới quen (không rõ lai lịch, địa chỉ) và được cho sử dụng ma túy thuốc lắc, cần sa, nhưng không nhớ ở đâu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hồng Quảng người đại diện hợp pháp không có mặt tại phiên Tòa, nhưng tại cơ quan điều tra có quan điểm thể hiện: bị cáo Hoàng Thành Đ được Công ty cho mượn xe ô tô BKS 14C-134.69 để làm phương tiện đi lại, Công ty không biết Đ tàng trữ ma túy trong quá trình sử dụng xe. Hiện Công ty đã Cơ quan điều tra trả lại xe theo quy định, Công ty có quan điểm không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 879/CT-VKSVD ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố bị cáo Hà Quang T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Quang T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thành Đ từ 12 đến **18** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,92 gam MDMA, 0,82 gam ma túy cần sa, 0,56 gam Ketamine, 0,24 gam vụn thực vật khô (chứa chất ma túy Delta9-tetrahydrocannabinol) là vật nhà nước cấm tàng trữ; 01 chén sứ màu xanh, 01 chén sứ màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh (chữ nước ngoài), 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ (chữ nước ngoài); 01 cân **tiểu** ly màu bạc, 01 chiếc kéo, 02 sim điện thoại trong điện thoại thu giữ của bị cáo Hà Quang T và Hoàng Thành Đ; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 14pro Max của Hà Quang T, 01 điện thoại Nokia loại 8800e-1 của Hoàng Thành Đ. **Buộc bị cáo Hà Quang T nộp lại số tiền 3.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.** Trả lại: chị Bùi Thị Lan 01 điện thoại di Iphone 12 Pro.

Tại phiên tòa Hà Quang T và Hoàng Thành Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, hai bị

cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Hà Quang T và Hoàng Thành Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản **bắt** người phạm tội quả tang ngày 29/5/2024, Biên bản khám xét ngày 31/5/2024, các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, Biên bản thu giữ và niêm phong nước tiểu và phù hợp với Bản kết luận giám định 791/KL-KTHS ngày 04/6/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; đồng thời còn phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Tội ngày 29/5/2024, tại khu 10A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Hà Quang T đã bán trái phép cho Hoàng Thành Đ 1,118 gam chất ma túy MDMA và 0,609 gam chất ma túy Ketamine với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, tại thôn Đông Tiến, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Đ có hành vi tàng trữ trái phép 1,275 gam chất ma túy Cần sa, 1,118 gam chất ma túy MDMA và 0,609 gam chất ma túy Ketamine với mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Quang T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Thành Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng số 879/CT-VKSVD ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy làm suy

kiệt về sức khỏe, kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Đây còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết và nhận thức được tác hại của ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật. Nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham chơi, sống buông thả, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân và vụ lợi, nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Hà Quang T là người trực tiếp nuôi dưỡng người có công với cách mạng ông Hà Vĩnh Phúc (ông Phúc được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì) được UBND phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả xác nhận; bị cáo Hoàng Thành Đ có bố là ông Hoàng Quốc Khánh là người có công với cách mạng và được hưởng chế độ chất độc màu da cam; gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; nên áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: 0,92 gam MDMA, 0,82 gam ma túy cần sa, 0,56 gam Ketamine, 0,24 gam vụn thực vật khô (chứa chất ma túy Delta9-tetrahydrocannabinol) hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 791/KL-KTHS, là vật nhà nước cất tàng trữ; 01 chén sứ màu xanh, 01 chén sứ màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh (chữ nước ngoài), 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ (chữ nước ngoài); 01 cân tiêu ly màu bạc, 01 chiếc kéo, 02 sim điện thoại trong điện thoại thu giữ của bị cáo Hà Quang T và Hoàng Thành Đ được dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại Iphone 14pro Max của Hà Quang T, 01 điện thoại Nokia loại 8800e-1 của Hoàng Thành Đ sử dụng liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo Hà Quang T có được từ

việc bán ma túy là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước. 01 điện thoại di **động** Iphone 12 Pro của chị Bùi Thị Lan không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở **hữu**. Đối với xe ô tô BKS 14C-134.69 thu giữ của Hoàng Thành Đ không liên quan đến hành vi phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: các bị cáo; **người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên Hùng, theo Hà Quang T khai đã bán ma túy cho T và đối tượng theo Hoàng Thành Đ khai đã cho Đ ma túy để sử dụng, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Tuấn Anh và chị Bùi Thị Lan có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Vân Đồn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Tuấn Anh. Đối với chị Lan vắng mặt tại địa phương, khi nào triệu tập làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn sẽ chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Công an huyện Vân Đồn để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Lan, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hà Quang T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/5/2024 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Thành Đ 12 (**mười** hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30/5/2024 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,92 gam MDMA, 0,82 gam ma túy cần sa, 0,56 gam Ketamine, 0,24 gam vụn thực vật khô (chứa chất ma túy Delta9-tetrahydrocannabinol) hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 791/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chén sứ màu xanh, 01 chén sứ màu trắng hoàn lại trong niêm phong số 791/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh (chữ nước ngoài), 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ (chữ nước ngoài); 01 cân tiêu ly màu bạc, 01 chiếc kéo, 02 sim điện thoại.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 14pro Max, điện thoại màu tím, IMEI: 355901947414546, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia loại 8800e-1, mã CODE: 0551992, đã qua sử dụng, hiện tại không lên nguồn.

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 3.000.000 đ (ba triệu đồng) của bị cáo Hà Quang T.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Lan 01 điện thoại di Iphone 12 Pro, điện thoại màu vàng, IMEI1: 355942854814609, đã qua sử dụng, **không kèm sim.**

(Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 35/BB-CCTHADS ngày 13/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 06/6/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc Hà Quang T và Hoàng Thành Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sơ tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Vân Đồn;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Vân Đồn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hoàng